

KẾ HOẠCH

Nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) đối với các chỉ số thành phần “Chi phí không chính thức” năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 19/6/2024 của UBND tỉnh về nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2024 (*viết tắt là Kế hoạch số 36/KH-UBND*). Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) đối với Chỉ số thành phần “Chi phí không chính thức” năm 2024, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 36/KH-UBND, tập trung triển khai kịp thời, đạt kết quả trong việc cải thiện, nâng cao Chỉ số thành phần “Chi phí không chính thức” năm 2024 mà đơn vị được giao nhiệm vụ đầu mối, chủ trì tham mưu thực hiện; phối hợp tốt với các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã trong việc thực hiện các nhiệm vụ chung để nâng cao điểm số, thứ hạng đối với Chỉ số thành phần “Chi phí không chính thức” trong Bộ chỉ số PCI của Bắc Giang năm 2024.

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong thực hiện nhiệm vụ được giao; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động về tinh thần phục vụ người dân và doanh nghiệp; không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng điều hành, đẩy mạnh chuyển đổi số, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo động lực thu hút đầu tư, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

2. Yêu cầu

- Bám sát các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 36/KH-UBND; xác định rõ nội dung công việc, thời hạn hoàn thành, biện pháp thực hiện, phân công rõ trách nhiệm; xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ, đảm bảo việc phối hợp hiệu quả, sát với thực tế; đề ra các giải pháp cụ thể, rõ ràng, có tính đột phá, sáng tạo và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 36/KH-UBND.

- Việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 36/KH-UBND phải được tiến hành thường xuyên, liên tục, có hiệu quả trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của đơn vị đầu mối, đơn vị chủ trì theo quy định, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành, lĩnh vực của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, xác định đây là nhiệm vụ hàng đầu, nhiệm vụ trọng tâm và trực tiếp chỉ đạo thực hiện.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. CÁC NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO ĐẦU MỐI VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1.1. Đơn vị đầu mối – Thanh tra tỉnh

a) Nhiệm vụ:

Căn cứ các nhiệm vụ giao cụ thể tại Kế hoạch số 36/KH-UBND, Thanh tra tỉnh được giao làm đơn vị đầu mối; có trách nhiệm triển khai, tổ chức thực hiện Kế hoạch trên; đôn đốc, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị được giao chủ trì để nâng cao điểm số, thứ hạng các chỉ tiêu của Chỉ số thành phần 5 “*Chi phí không chính thức*”. Mục tiêu đạt trên hoặc bằng 7,55 điểm trở lên, tăng 0,17 điểm so với năm 2023.

b) Giải pháp thực hiện

- Triển khai kịp thời các nhiệm vụ đầu mối, chủ trì theo nội dung được giao tại Kế hoạch 36/KH-UBND; phối hợp tốt với các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã trong việc thực hiện các nhiệm vụ chung để nâng cao điểm số, thứ hạng PCI của tỉnh. Tham mưu công văn yêu cầu các đơn vị chủ trì đề xuất các giải pháp nâng cao điểm số và thứ hạng các Chỉ số thành phần “*Chi phí không chính thức*”, Chỉ số PCI năm 2024.

- Thanh tra tỉnh có nhiệm vụ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các sở, ngành, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì triển khai và thực hiện có hiệu quả các nội dung tại Kế hoạch số 36/KH-UBND, đảm bảo đúng tiến độ, mục tiêu đề ra; tham mưu tổ chức hội nghị, cuộc họp để hướng dẫn, thảo luận, trao đổi phương pháp xây dựng kế hoạch, đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao điểm số, thứ hạng các chỉ tiêu, cải thiện chỉ số thành phần được giao; kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh đối với các chỉ số thành phần trên.

- Trên cơ sở báo cáo của các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì, Thanh tra tỉnh có nhiệm vụ tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả triển khai, tổ chức thực hiện nhiệm vụ đối với chỉ số thành phần được giao phụ trách, định kỳ báo cáo Chủ tịch UBND đối với các chỉ số thành phần theo quý, năm.

1.2. Các cơ quan, đơn vị chủ trì - phối hợp thực hiện

Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì phối hợp thực hiện Chỉ số thành phần “*Chi phí không chính thức*” gồm 09 đơn vị: Thanh tra tỉnh; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Công thương; Công an tỉnh; Sở Tài Nguyên và Môi trường; Cục Quản lý thị trường Bắc Giang; Cục Thuế tỉnh; Sở Xây dựng và Tòa án nhân dân tỉnh.

2. CÁC NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO CHỦ TRÌ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Chủ trì nâng điểm số các chỉ tiêu của Chỉ số thành phần “*Chi phí không chính thức*” theo nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 36/KH-UBND, cụ thể:

2.1. Thanh tra tỉnh

a) Nhiệm vụ: Thanh tra tỉnh được giao chủ trì 07 chỉ tiêu thuộc Chỉ số thành phần 5 “*Chi phí không chính thức*” và có trách nhiệm nâng cao điểm số, thứ hạng các chỉ tiêu; chú trọng cải thiện các chỉ số thành phần có gắn trọng số cao, tập

trung khắc phục hạn chế của chỉ số thành phần giảm điểm, giảm thứ hạng của Chỉ số thành phần “*Chi phí không chính thức*” năm 2023 (*viết tắt: CPKCT*), cụ thể:

- Chỉ tiêu 5.1: “Tỷ lệ doanh nghiệp có chi trả CPKCT” (%). Mục tiêu đạt dưới hoặc bằng 29,0%;
- Chỉ tiêu 5.2: “Tỷ lệ doanh nghiệp cho biết công việc đạt được kết quả mong đợi sau khi đã trả CPKCT” (% thường xuyên hoặc luôn luôn). Mục tiêu đạt trên hoặc bằng 57,0%;
- Chỉ tiêu 5.3: “Tỷ lệ doanh nghiệp phản ánh hiện tượng nhũng nhiễu khi giải quyết thủ tục cho doanh nghiệp là phổ biến” (%). Mục tiêu đạt dưới hoặc bằng 60,0%;
- Chỉ tiêu 5.4: “Các khoản CPKCT ở mức chấp nhận được” (%). Mục tiêu đạt trên hoặc bằng 90,0%;
- Chỉ tiêu 5.5: “Tỷ lệ doanh nghiệp có chi trả CPKCT cho cán bộ thanh, kiểm tra” (%). Mục tiêu đạt dưới hoặc bằng 11,0%;
- Chỉ tiêu 5.13: “Doanh nghiệp phải chi hơn 10% doanh thu cho các loại CPKCT (%). Mục tiêu đạt dưới hoặc bằng 2,5%;
- Chỉ tiêu 5.15: “Chi trả “hoa hồng” là cần thiết để có cơ hội thắng thầu” (% Đồng ý). Mục tiêu đạt dưới hoặc bằng 24,5%;

b) Giải pháp thực hiện

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, triển khai đầy đủ các nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 36/KH-UBND và Kế hoạch này đến công chức, người lao động (CC-NLĐ) thông qua các cuộc họp cơ quan, họp giao ban, họp chi bộ, nhóm zalo Thanh tra tỉnh; đăng tải Kế hoạch số 36/KH-UBND và Kế hoạch này trên Cổng thông tin điện tử của Thanh tra.

- Chánh Thanh tra tỉnh chỉ đạo toàn ngành Thanh tra thực hiện công khai Email, số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận, phản ánh, kiến nghị của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp; thường xuyên nắm bắt thông tin phản hồi của người dân, doanh nghiệp trong việc tố cáo, phản ánh những hành vi tham nhũng, nhũng nhiễu của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ; nhằm kịp thời ngăn chặn, xử lý, có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây khó khăn, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Coi việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) là nhiệm vụ trọng tâm ưu tiên và trực tiếp chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ này.

- Trên cơ sở kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp năm 2024 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt đầu năm, yêu cầu các cơ quan, đơn vị căn cứ tình hình thực tế, khả năng triển khai thực hiện kế hoạch, tiến hành rà soát, đề xuất điều chỉnh giảm các cuộc thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp năm 2024; tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định điều chỉnh giảm các cuộc thanh tra, kiểm tra đối với các doanh nghiệp.

- Chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục đội ngũ CC-NLĐ cơ quan thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước, ý thức trách nhiệm của CC-NLĐ trong thực hiện chức trách nhiệm vụ, gắn với việc chấp hành quy định chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên¹; thực hiện tốt việc kiểm tra, giám sát, kịp thời xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng chức vụ, quyền hạn, nhiệm vụ được giao gây khó khăn cho doanh nghiệp.

- Tích cực tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về công tác thanh tra, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo (KNTC) và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTNTC) đến người dân và doanh nghiệp nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật. Phối hợp với thủ trưởng các cơ quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã thực hiện tốt công tác tuyên truyền các quy định mới, để các doanh nghiệp nắm được các quy định của các văn bản pháp luật về điều kiện đầu tư kinh doanh, quyền và nghĩa vụ của cơ quan nhà nước và của doanh nghiệp để ngoài việc kiến nghị, đề xuất cơ quan có thẩm quyền bảo vệ, doanh nghiệp còn tự bảo vệ mình trước các hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu. Đề nghị các doanh nghiệp kiên quyết không “lót tay” cho cán bộ, công chức, không chấp nhận chi những khoản chi phí “bôi trơn” để được hưởng những lợi ích, những “ưu tiên” ngoài quy định của pháp luật.

- Triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra theo Kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt (*gồm danh mục các cuộc thanh tra của Thanh tra tỉnh, Thanh tra Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh và thanh tra các huyện, thành phố, thị xã*), đảm bảo nguyên tắc không thanh tra, kiểm tra quá 01 lần/ doanh nghiệp/năm; thường xuyên rà soát, xử lý triệt để tình trạng chồng chéo về nội dung, đối tượng, thời gian tiến hành thanh tra, kiểm tra tại các cơ quan đơn vị, đảm bảo không để xảy ra chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra; công khai kế hoạch thanh tra đến các doanh nghiệp ngay từ đầu năm; chỉ thanh tra, kiểm tra đột xuất đối với các doanh nghiệp khi có dấu hiệu vi phạm rõ ràng; tuyên truyền cho cán bộ, công chức trong đơn vị nghiêm túc trong việc thực thi nhiệm vụ, giảm thiểu tối đa các CPKCT mà doanh nghiệp phải bỏ ra trong các cuộc thanh tra, kiểm tra.

- Quán triệt tới toàn thể CC-NLĐ trong ngành Thanh tra, nhất là cán bộ, công chức trực tiếp làm công tác tiếp công dân thực hiện nghiêm quy tắc ứng xử

¹ Như: Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 04/7/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc và nâng cao trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 213/KH-UBND ngày 04/9/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 08/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính khi thi hành công vụ; Công văn số 656/UBND-GT ngày 23/02/2021 của UBND tỉnh về việc tăng cường chấp hành kỷ cương hành chính, kỷ luật, ý thức trách nhiệm của cán bộ công chức, viên chức và người lao động trong thực hiện chức trách nhiệm vụ; Công văn số 6896/UBND-NC ngày 29/12/2021 của UBND tỉnh về việc nâng cao chất lượng thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức trong phục vụ người dân, doanh nghiệp; Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị Quy định chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên giai đoạn mới.

theo quy định tại Thông tư số 01/2021/TT-TTCP ngày 11/3/2021 của Thanh tra Chính phủ.

- Chủ động phối hợp với các ngành, các cấp trong việc thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp; có cơ chế kiểm soát, ngăn ngừa cán bộ, công chức lợi dụng thanh tra, kiểm tra để nhũng nhiễu, gây bức xúc cho doanh nghiệp; giải quyết kịp thời các yêu cầu, đề xuất, kiến nghị của doanh nghiệp; đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm tạo lập môi trường đầu tư “minh bạch, thông thoáng, năng động, thân thiện”.

- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh, Trưởng các phòng Nghiệp vụ phải đề cao hơn nữa trách nhiệm nêu gương và tăng cường trách nhiệm trong công tác chỉ đạo, điều hành, tăng cường công tác PCTNTC; kiểm tra việc thực hiện các quy định của Nhà nước, tăng cường kỷ luật kỷ cương, nâng cao đạo đức công vụ, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức thật sự trong sạch, đủ năng lực đáp ứng yêu cầu công tác. Nâng cao tinh thần trách nhiệm trong công tác tham mưu, đề xuất thuộc lĩnh vực phụ trách hạn chế sự chồng chéo, đùn đẩy, tạo cơ hội hình thành các tiêu cực, nhũng nhiễu. Thường xuyên thực hiện việc rà soát lại đội ngũ cán bộ, công chức kịp thời phát hiện và thay thế những người kém phẩm chất, yếu năng lực, có hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Thủ trưởng cơ quan quản lý Nhà nước, của Thanh tra tỉnh trong hoạt động thanh tra, kiểm tra; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch thanh tra của các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh và các huyện, thành phố, thị xã; kiên quyết xử lý nghiêm cán bộ, công chức có hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm các quy định về công tác PCTNTC và các quy định về đạo đức công vụ, quy định của ngành Thanh tra. Kịp thời phát hiện và cương quyết thay thế, điều chuyển những cán bộ, công chức thiếu trách nhiệm, có năng lực hạn chế, để dư luận, người dân, doanh nghiệp bức xúc về tinh thần, thái độ làm việc,...đã được nêu cụ thể tại Thông báo số 265/TB-UBND ngày 01/7/2024 của UBND tỉnh thông báo kết luận của đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị Phân tích các chỉ số PCI, PAR Index, SIPAS, PAPI năm 2023 và giải pháp nâng cao các chỉ số năm 2024 tỉnh Bắc Giang ngày 27/6/2024.

c) Cơ quan, đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố.

2.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) *Nhiệm vụ:* Chủ trì nâng điểm số Chỉ tiêu 5.6: “Tỷ lệ doanh nghiệp trả CPKCT khi thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp/sửa đổi đăng ký doanh nghiệp” (%). Mục tiêu đạt dưới hoặc bằng 4,0%.

b) *Giải pháp thực hiện*

2.1. Nhóm giải pháp về cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số:

- Thường xuyên cập nhật, hệ thống hoá, biên tập thủ tục hành chính đang còn hiệu lực thi hành thuộc thẩm quyền giải quyết và niêm yết công khai đồng thời bản giấy, tra cứu điện tử, tạo mã QRcode tra cứu TTHC tại Bộ phận “Một cửa” tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; niêm yết công khai bản điện tử

trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và Cổng thông tin của Sở.

- Cập nhật, mẫu hóa các TTHC thường xuyên phát sinh thuộc lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp.

- Đa dạng các hình thức tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp đầy mạnh việc thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến và nhận kết quả qua đường bưu điện; đảm bảo tỷ lệ hồ sơ thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt trên 70% tổng số hồ sơ tiếp nhận giải quyết, cụ thể:

+ Biên tập tài liệu hướng dẫn, video clip hướng dẫn thực hiện đăng ký doanh nghiệp trực tuyến đăng tải trên Cổng thông tin của Sở, trên Youtube, phát video hướng dẫn tại Trung tâm phục vụ HCC tỉnh;

+ Công khai số điện thoại, email hỗ trợ doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến;

+ Đưa nội dung tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, đăng ký đầu tư trực tuyến lồng ghép cùng các chương trình đào tạo khởi sự doanh nghiệp;

+ Tiếp tục hỗ trợ 100% chi phí gửi kết quả giải quyết TTHC qua đường bưu điện giúp cắt giảm tối đa chi phí thời gian, chi phí tuân thủ TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

2.2. Nhóm giải pháp về chỉ đạo điều hành, cơ chế kiểm tra giám sát đối với cán bộ công chức, viên chức trong thực thi công vụ:

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo phòng chuyên môn thực hiện giải quyết TTHC. Người đứng đầu đơn vị phải ý thức sâu sắc vai trò tiên phong trong cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, không ngừng đổi mới phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả, tạo niềm tin của doanh nghiệp vào sự chỉ đạo, điều hành của các cơ quan nhà nước, tạo dựng hình ảnh chính quyền năng động, thân thiện.

- Lãnh đạo cơ quan, đơn vị thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ được giao, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong thực thi công vụ; năng động, gương mẫu thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao; chịu trách nhiệm nếu cán bộ thuộc quyền quản lý gây khó khăn phiền hà, nhũng nhiễu.

- Tuyên truyền, phổ biến các kênh thông tin tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của nhà đầu tư, doanh nghiệp trên Cổng dịch vụ công của tỉnh, cổng dịch vụ công quốc gia, cổng thông tin của Sở, qua Zalo hỗ trợ DN-HTX tỉnh Bắc Giang, qua báo đài, hiệp hội doanh nghiệp, ...

- Tuyên truyền, giới thiệu người dân, doanh nghiệp về “Hệ thống thông tin phản ánh hiện trường” qua website (<https://pakan.bacgiang.gov.vn>) và ứng dụng Zalo(<https://zalo.me/paknbg>) để người dân, doanh nghiệp nắm bắt được cách thức thực hiện, kịp thời phản ánh những phiền hà, nhũng nhiễu khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở.

c) Cơ quan, đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã.

2.3. Sở Công Thương

a) *Nhiệm vụ:* Chủ trì nâng điểm số Chỉ tiêu 5.7: “Tỷ lệ doanh nghiệp trả CPKCT khi thực hiện thủ tục đề nghị cấp giấy phép kinh doanh có điều kiện”. Mục tiêu đạt dưới hoặc bằng 15,0%.

b) Giải pháp thực hiện

Sở Công Thương đã thực hiện công khai Email, số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận thông tin phản hồi của người dân, doanh nghiệp trong việc tố cáo, phản ánh những hành vi tham nhũng, nhũng nhiễu của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ; công khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp; không thanh tra, kiểm tra quá 01 lần/doanh nghiệp/năm và không để xảy ra chòng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra; thực hiện nghiêm túc các cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch được phê duyệt; chỉ thanh tra, kiểm tra đột xuất đối với các doanh nghiệp khi có dấu hiệu vi phạm rõ ràng; thực hiện tốt việc giám sát các cuộc thanh tra, kiểm tra.

Đề cao trách nhiệm nêu gương, gương mẫu thực hiện và tăng cường trách nhiệm trong công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao.

Phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thường xuyên kiểm tra, giám sát cán bộ công chức, viên chức trong việc chấp hành kỷ cương, kỷ luật hành chính khi thực thi công vụ, tiếp xúc với người dân và doanh nghiệp. Lựa chọn, bố trí cán bộ trực tại bộ phận một cửa là những cán bộ có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực kinh nghiệm, có kỹ năng giao tiếp tốt.

Tiếp tục thực hiện công khai 100% thông tin, tài liệu (trừ tài liệu mật) với các nội dung về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ngành Công Thương, quy hoạch cụm công nghiệp và các văn bản quy phạm pháp luật; các TTHC, chủ trương, định hướng thu hút đầu tư, các chính sách ưu đãi cho doanh nghiệp đầu tư vào cụm công nghiệp và một số lĩnh vực kinh doanh có điều kiện thuộc ngành Công Thương; các thông tin khác mà cơ quan nhà nước có trách nhiệm phải cung cấp theo quy định pháp luật tới các doanh nghiệp, nhà đầu tư khi họ có yêu cầu. Kịp thời tiếp nhận và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư lĩnh vực kinh doanh có điều kiện như xăng dầu, khí dầu mỏ hoá lỏng, hoá chất,...

c) *Cơ quan, đơn vị phối hợp:* Các sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công an tỉnh, Y tế, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tư pháp, Giáo dục và Đào tạo, Giao thông vận tải, Khoa học và Công nghệ.

2.4. Công an tỉnh

a) *Nhiệm vụ:* Chủ trì nâng điểm số Chỉ tiêu 5.8: “Tỷ lệ doanh nghiệp trả CPKCT cho cán bộ thanh, kiểm tra phòng cháy, chữa cháy” (%). Mục tiêu đạt dưới hoặc bằng 16,3%.

b) Giải pháp thực hiện

- Tăng cường công tác quán triệt, kiểm tra cán bộ chiến sĩ chấp hành nghiêm

Điều lệnh Công an nhân dân, kỷ cương hành chính, giữ đúng tư thế, lễ tiết, tác phong, tinh thần, thái độ phục vụ khi tiếp xúc với doanh nghiệp, người dân theo phương châm **4 xin, 4 luôn, 5 không**²; lựa chọn, bố trí cán bộ có trình độ, năng lực để thực hiện nhiệm vụ tại Bộ phận tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC các cấp. Quán triệt, yêu cầu các đơn vị khi tiến hành các hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp phải có chương trình, kế hoạch rõ ràng; tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật, chỉ đạo của UBND tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh và hạn chế thấp nhất việc ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp (quá trình kiểm tra, hướng dẫn có tiến hành phát phiếu khảo sát lấy ý kiến doanh nghiệp). Nghiêm cấm cán bộ chiến sĩ có hành vi gây khó khăn, phiền hà, nhũng nhiễu với doanh nghiệp, người dân.

- Triển khai phiếu khảo sát đối với doanh nghiệp được kiểm tra, hướng dẫn về công tác phòng cháy chữa cháy để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những vấn đề doanh nghiệp phản ánh, đánh giá chưa hài lòng.

- Niêm yết, công khai số điện thoại đường dây nóng, số điện thoại tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về tham nhũng tiêu cực tại trụ sở làm việc, trên Trang Thông tin điện tử tổng hợp Công an tỉnh, Trang Zalo OA Công an tỉnh, Công an cấp huyện, xã để doanh nghiệp, người dân biết.

- Tiếp tục triển khai hệ thống camera giám sát, thiết bị đo lường khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đến giải quyết TTHC, quét mã QR tại nơi tiếp nhận, trả kết quả TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an tỉnh.

- Tiếp tục duy trì hoạt động Tổ tiếp nhận, xử lý thông tin, phản ánh của các doanh nghiệp, nhà đầu tư về khó khăn, vướng mắc trong quá trình đầu tư, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức trực ban 24/24h để tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh qua đường dây nóng thông tin phản ánh hiện tượng tiêu cực, tham nhũng của cán bộ, chiến sĩ trong Công an tỉnh hoặc thông tin phản ánh trên các trang mạng xã hội về hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực của cán bộ, chiến sĩ Công an.

c) Cơ quan, đơn vị phối hợp: Thanh tra tỉnh.

2.5. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) *Nhiệm vụ thứ nhất*: Chủ trì nâng điểm số Chỉ tiêu 5.9: “Tỷ lệ doanh nghiệp trả CPKCT cho cán bộ thanh tra, kiểm tra môi trường” (%). Mục tiêu đạt dưới hoặc bằng 21,4%;

* *Giải pháp thực hiện*

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đất đai; thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng đến doanh nghiệp nhằm giúp doanh nghiệp tự bảo vệ mình trước các hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu.

² 4 xin: Xin chào, Xin lỗi, Xin cảm ơn, Xin phép. 4 luôn: Luôn mỉm cười, Luôn nhẹ nhàng, Luôn lắng nghe; Luôn giúp đỡ. 5 không: Không cửa quyền hách dịch, khó khăn, phiền hà; Không quan liêu, vô cảm, vô trách nhiệm; Không tham nhũng, lãng phí, lợi ích nhóm; Không xu nịnh, chạy chọt, gian dối; Không lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ.

Trường hợp thanh tra, kiểm tra phải xây dựng Kế hoạch cụ thể và thông báo để các tổ chức doanh nghiệp, cá nhân biết và phối hợp. Trường hợp thực hiện kiểm tra đột xuất phải được sự đồng ý của cấp có thẩm quyền và phải đảm bảo việc xử lý vi phạm sau khi thực hiện kiểm tra đột xuất.

* Cơ quan, đơn vị phối hợp: Thanh tra tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã.

b) *Nhiệm vụ thứ hai*: Chỉ tiêu 5.14: “Tỷ lệ doanh nghiệp chi trả CPKCT để đẩy nhanh việc thực hiện thủ tục đất đai” (%). Mục tiêu đạt dưới hoặc bằng 30,5%.

* Giải pháp thực hiện

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đất đai; thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng đến doanh nghiệp nhằm giúp doanh nghiệp tự bảo vệ mình trước các hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu. Thực hiện nâng cao trách nhiệm của cán bộ công chức trong việc tiếp nhận và xử lý các hồ sơ liên quan đến đất đai, môi trường; trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện phải trả lại và ghi rõ nội dung trả lại để tránh doanh nghiệp phải hoàn thiện nhiều lần.

* Cơ quan, đơn vị phối hợp: UBND các huyện, thành phố, thị xã.

2.6. Cục Quản lý Thị trường Bắc Giang

a) *Nhiệm vụ*: Chủ trì nâng điểm số Chỉ tiêu 5.10: Tỷ lệ doanh nghiệp trả CPKCT cho cán bộ quản lý thị trường (%). Mục tiêu đạt dưới hoặc bằng 8,0%.

b) *Giải pháp thực hiện*

- Thủ trưởng các đơn vị (*Trưởng phòng, Đội trưởng*) chỉ đạo, quán triệt thực hiện nghiêm các văn bản về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao chất lượng hoạt động công vụ do Cục Quản lý thị trường tỉnh Bắc Giang đã ban hành (*mới nhất là Công văn số 34/QLTTBG-TCHC ngày 11 tháng 01 năm 2024*); đặc biệt là tăng cường chấn chỉnh công chức nâng cao đạo đức công vụ, phòng, chống tiêu cực và nghiêm cấm công chức sách nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong thực thi nhiệm vụ, công vụ; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm công chức có hành vi vi phạm.

- Tham mưu thực hiện nghiêm túc việc luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức (*theo Kế hoạch số 103/KH-QLTTBG ngày 26 tháng 01 năm 2024*); tham mưu công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao nghiệp vụ chuyên ngành cho công chức, nhất là đối với các công chức mới được chuyển công tác, tuyển dụng vào ngành Quản lý thị trường.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát hoạt động công vụ, kỷ cương, kỷ luật hành chính đối với công chức, người lao động (*theo Quyết định số 482/QĐ-QLTTBG ngày 16 tháng 5 năm 2024*) tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, đặc biệt là kiểm tra đột xuất việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong thực thi nhiệm vụ, công vụ liên quan đến hoạt động kiểm tra, kiểm soát thị trường theo tinh thần Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 20 tháng 10 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ. Bên cạnh đó, đôn đốc các đơn vị thực hiện Kế hoạch công tác

phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024 (theo Quyết định số 205/QĐ-QLTTBG ngày 27 tháng 02 năm 2024).

c) Cơ quan, đơn vị phối hợp: Thanh tra tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã.

2.7. Cục Thuế tỉnh

a) *Nhiệm vụ:* Chủ trì nâng điểm số Chỉ tiêu 5.11: “Tỷ lệ doanh nghiệp trả CPKCT cho cán bộ thanh, kiểm tra thuế” (%). Mục tiêu đạt dưới hoặc bằng 21,0%.

b) Giải pháp thực hiện

- Thường xuyên chấn chỉnh, quán triệt nâng cao ý thức, trách nhiệm đội ngũ công chức nói chung và công chức làm công tác thanh tra, kiểm tra thuế nói riêng, xác định đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm bởi đội ngũ công chức làm công tác thanh, kiểm tra tiếp xúc nhiều nhất với doanh nghiệp và đây cũng là lĩnh vực dễ xảy ra tiêu cực nhất; nghiêm cấm các hành vi vòi vĩnh, nói với doanh nghiệp không đúng chính sách để doanh nghiệp phải nhờ vả, đặt điều kiện. Giải quyết công việc phải đảm bảo đúng chính sách, đúng các quy trình quản lý; tạo điều kiện thuận lợi tối đa và không ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Định kỳ thực hiện việc rà soát, đánh giá năng lực, trách nhiệm, đạo đức công vụ của đội ngũ công chức để thực hiện điều động, luân chuyển, đặc biệt là đội ngũ công chức thường xuyên tiếp xúc với người nộp thuế; xây dựng cơ chế giám sát hiệu quả, thực hiện luân chuyển ngay và xử lý nghiêm đối với công chức có thái độ, hành vi gây khó khăn, tiêu cực khi thực hiện giải quyết thủ tục hành chính từ đó lựa chọn công chức phù hợp, đủ năng lực, trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp để thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra thuế/bộ phận một cửa.

Thực hiện nghiêm túc Luật Quản lý thuế và các quy trình nghiệp vụ của Ngành, công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí. Đẩy mạnh phương pháp thực thi công vụ của cán bộ công chức, thực sự lấy người nộp thuế là trung tâm để phục vụ, thực thi công vụ đúng mục.

- Tăng cường tính kịp thời và hiệu quả trong việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác thanh tra, kiểm tra. Luôn đổi mới phương pháp và kỹ năng thanh tra, kiểm tra thuế; triển khai các chương trình, biện pháp phù hợp với từng đối tượng, nhóm đối tượng, theo lĩnh vực, theo chuyên ngành. Phối hợp với các đơn vị trong việc rà soát lập kế hoạch tránh việc trùng lặp, chồng chéo đẩm bảo thanh tra, kiểm tra không quá 01 lần/năm; rút ngắn nhất thời gian có thể theo quyết định, không làm cản trở hoạt động bình thường của doanh nghiệp. Tăng cường phát huy vai trò giám sát các cuộc thanh tra, kiểm tra đối với công chức 2 được phân công nhiệm vụ giám sát; lãnh đạo đơn vị phải thường xuyên trao đổi, kịp thời nắm bắt, tiếp nhận những ý kiến, phản ánh của doanh nghiệp về hoạt động của Đoàn thanh tra, kiểm tra trong quá trình làm việc trực tiếp tại doanh nghiệp.

- Đa dạng kênh thông tin kịp thời tiếp nhận các ý kiến phản ánh từ người nộp thuế liên quan đến những hiện tượng tiêu cực của công chức. Đề cao hơn nữa vai trò người đứng đầu trong việc xử lý nghiêm minh với những dấu hiệu, hiện tượng cán bộ, công chức vi phạm kỷ luật, kỷ cương, vi phạm phát ngôn trong thực thi công vụ.

- Đẩy mạnh việc kiểm tra hồ sơ khai thuế tại trụ sở cơ quan Thuế, kịp thời phát hiện những sai sót để hướng dẫn điều chỉnh, đồng thời xử lý nghiêm các sai phạm về kê khai thuế; đẩy mạnh và nâng cao chất lượng việc thực hiện phân tích rủi ro, đánh giá những rủi ro trọng yếu để thực hiện thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, giảm thời gian làm việc trực tiếp tại doanh nghiệp. Xây dựng đạo đức văn hóa theo hướng phục vụ người nộp thuế đối với cán bộ công chức ngành thuế.

c) Cơ quan, đơn vị phối hợp: Thanh tra tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã.

2.8. Sở Xây dựng

a) *Nhiệm vụ*: Chủ trì nâng điểm số chỉ tiêu 5.12: “Tỷ lệ doanh nghiệp trả CPKCT cho cán bộ thanh, kiểm tra xây dựng” (%). Mục tiêu đạt dưới hoặc bằng 6,59%.

b) Giải pháp thực hiện

- Công bố công khai số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận, phản ánh, kiến nghị của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân; thường xuyên nắm bắt thông tin phản hồi của người dân, doanh nghiệp trong việc tố cáo, phản ánh những hành vi tham nhũng, nhũng nhiễu của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ; nhằm ngăn chặn, xử lý, có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây khó khăn, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn quy định pháp luật, cho 02 nhóm đối tượng cụ thể:

+ Nhóm đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức, thanh tra được giao nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra có liên quan đến lĩnh vực xây dựng và doanh nghiệp tham gia hoạt động xây dựng: Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các quy định pháp luật về xây dựng, về công tác thanh tra, kiểm tra; về mục đích phòng ngừa vi phạm, giúp cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện đúng quy định của pháp luật; nâng cao nhận thức, trình độ chuyên môn và kỹ năng nghiệp vụ; tuyên truyền, giáo dục để cán bộ, công chức, viên chức, thanh tra nâng cao vai trò, trách nhiệm, đạo đức công vụ, nghiêm túc trong thực thi nhiệm vụ, nghiêm cấm việc nhận quà, chi phí của doanh nghiệp dưới mọi hình thức khi thanh tra, kiểm tra liên quan đến xây dựng.

+ Nhóm đối tượng là người dân, doanh nghiệp: Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về xây dựng, về công tác thanh tra, kiểm tra; về mục đích hoạt động thanh tra, kiểm tra nhằm phát hiện, xử lý hành vi vi phạm pháp luật, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh bình đẳng, tuân thủ pháp luật; chú trọng tuyên truyền quy định về quyền và nghĩa vụ của cơ quan nhà nước và của doanh nghiệp trong thanh tra, kiểm tra để ngoài việc kiến nghị, đề xuất cơ quan có thẩm quyền bảo vệ, doanh nghiệp còn tự bảo vệ mình trước các hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu; doanh nghiệp không “lót tay” cho cán bộ, công chức, thanh tra, kiểm tra, không chấp nhận chi những khoản chi phí “bôi trơn” để được hưởng những lợi ích, những “ưu tiên” ngoài quy định của pháp luật.

- Tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin trong việc xây dựng, quản

lý thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm đối với doanh nghiệp (*chỉ thanh tra, kiểm tra khi xác định doanh nghiệp tiềm ẩn sai sót, vi phạm cao*); đối với xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp liên quan đến lĩnh vực xây dựng đảm bảo nguyên tắc không thanh tra, kiểm tra quá 01 lần/doanh nghiệp/năm; phối hợp với Thanh tra tỉnh rà soát, xử lý tốt việc chồng chéo trước khi trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, đảm bảo kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp hàng năm trên địa bàn tỉnh không để xảy ra chồng chéo; công khai, gửi kế hoạch thanh tra, kiểm tra đến các doanh nghiệp ngay từ đầu năm; thực hiện nghiêm túc các cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch được phê duyệt; chỉ thanh tra, kiểm tra đột xuất đối với các doanh nghiệp khi có dấu hiệu vi phạm rõ ràng.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của thủ trưởng cơ quan quản lý Nhà nước, của Sở Xây dựng và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố trong hoạt động thanh tra, kiểm tra liên quan lĩnh vực xây dựng; phân công nhiệm vụ gắn với trách nhiệm của Trưởng đoàn (hoặc người chủ trì) và các thành viên đoàn thanh tra, kiểm tra khi để xảy ra hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ, xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức, thanh tra có hành vi vi phạm pháp luật, nhũng nhiễu, tham nhũng, gây khó khăn, phiền hà cho doanh nghiệp. Đồng thời, thực hiện ngay việc điều chuyển, phân công, bố trí công tác khác đối với cán bộ, công chức, viên chức, thanh tra có dư luận xấu trong quá trình thực thi công vụ; xử lý nghiêm nhũng nhiễu, tự ý đặt ra các khoản thu không chính thức, gây khó khăn trong thanh tra, kiểm tra lĩnh vực xây dựng đối với người dân, doanh nghiệp. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm có dấu hiệu tội phạm thì chuyển cơ quan điều tra xem xét, xử lý, không xử lý hành chính.

- Tăng cường tiếp xúc, đối thoại doanh nghiệp và tiếp nhận, kiểm tra, xử lý các phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp. Tổ chức tối thiểu 02-03 hội nghị tiếp xúc, đối thoại của đơn vị mình với các doanh nghiệp để nắm bắt, tiếp thu thông tin, tháo gỡ khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp; thực hiện công khai Email, số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về nhũng hành vi tham nhũng, nhũng nhiễu của cán bộ, công chức, viên chức, thanh tra trong thực thi nhiệm vụ; nhằm ngăn chặn, xử lý có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong quá trình thanh tra, kiểm tra, giải quyết công việc.

c) Cơ quan, đơn vị phối hợp: Thanh tra tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã.

2.9. Toàn án Nhân dân tỉnh

a) *Nhiệm vụ*: Chủ trì nâng điểm số chỉ tiêu 5.16: “*Có tranh chấp song không lựa chọn Tòa án để giải quyết do lo ngại tình trạng “chạy án” là phổ biến*” (%). Mục tiêu đạt dưới hoặc bằng 48,5%.

b) Giải pháp thực hiện

- Lãnh đạo Tòa án nhân dân hai cấp Tổ chức nghiên cứu, quán triệt tới toàn thể cán bộ, công chức, người lao động (CBCC) về vai trò, mục đích và ý nghĩa của việc nâng điểm các chỉ số thành phần Chi phí không chính thức và cải thiện môi

trường đầu tư kinh doanh, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) (*Trọng tâm là Nghị quyết số 105-NQ/TU của Tỉnh ủy, Kế hoạch số 293/KH-UBND ngày 11/5/2023 của UBND tỉnh và Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 19/6/2024 của UBND tỉnh*).

- Xác định rõ hơn nữa vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu và cán bộ công chức Tòa án nhân dân hai cấp trong thực hiện nhiệm vụ nâng điểm chỉ số thành phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh. Người đứng đầu các đơn vị cần thống nhất cao chủ trương lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm. Coi việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) là nhiệm vụ trọng tâm và trực tiếp chỉ đạo thực hiện; chủ động, linh hoạt trong quản lý điều hành theo quy định của pháp luật góp phần nâng cao hình ảnh, uy tín, vị thế của Tòa án nhân dân.

- Tăng cường rà soát, nghiên cứu, cải cách thủ tục hành chính, cải cách thủ tục tư pháp trong hệ thống Tòa án nhân dân hai cấp nhằm tạo thuận lợi nhất để người dân, doanh nghiệp dễ dàng thực hiện các loại thủ tục; giúp giảm bớt thời gian, công sức và chi phí đi lại. Soạn thảo các hướng dẫn chi tiết, chu đáo thông qua các biểu mẫu có sẵn thông tin để đương sự, doanh nghiệp tham khảo, có in sẵn số điện thoại, Zalo, thư điện tử của lãnh đạo đơn vị và cán bộ trực tiếp giải quyết; thực hiện hướng dẫn đương sự, doanh nghiệp qua mạng xã hội ...

- Tổ chức thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về quy định khi doanh nghiệp lựa chọn Tòa án để giải quyết tranh chấp; tổ chức kiểm tra, xác minh, làm rõ hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn trong giải quyết TTHC và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có liên quan theo đúng quy định; kịp thời chấn chỉnh việc giải quyết chậm, muộn các TTHC thuộc thẩm quyền.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trên Công thông tin điện tử, Báo Bắc Giang, Báo Công lý và các phương tiện truyền thông nhằm công khai, minh bạch các các TTHC, thủ tục tư pháp, các thông tin cần thiết đối với doanh nghiệp. Phối hợp với Ban Quản lý các KCN, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Kế hoạch - Đầu tư, UBND các huyện, thành phố trong việc triển khai các hoạt động liên quan đến doanh nghiệp. Nghiên cứu, đề xuất thiết lập đường dây nóng, Zalopage Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang để tăng cường tiếp nhận và cung cấp thông tin liên quan đến công tác Tòa án;

- Tăng cường công tác tập huấn chuyên sâu về công tác giải quyết án, đặc biệt là án Kinh doanh thương mại (KDTM); tạo nguồn nhân lực cán bộ, công chức có trình độ chuyên môn và sự hiểu biết ý nghĩa tầm quan trọng của bộ chỉ số PCI đối việc phát triển kinh tế xã hội của tỉnh để việc giải quyết vụ án KDTM đạt được kết quả cao. Tổ chức tập huấn kỹ năng giao tiếp, ứng xử trong thực thi công vụ cho toàn thể cán bộ, công chức bộ phận hành chính tư pháp, cán bộ trực tiếp giải quyết về KDTM thường xuyên tự đào tạo, tập huấn để cán bộ, công chức nâng cao trình độ trong công tác giải quyết các vụ án KDTM. Đảm bảo 100% phán quyết của Tòa án phải đúng pháp luật, đảm bảo công lý, công bằng để cộng đồng doanh nghiệp tin tưởng, sẵn sàng sử dụng Tòa án để giải quyết các tranh chấp, tôn trọng và nghiêm chỉnh chấp hành các phán quyết của Tòa án.

c) Cơ quan, đơn vị phối hợp: UBND các huyện, thành phố, thị xã.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ nâng cao điểm số, thứ hạng đối với chỉ số, chỉ tiêu của Chỉ số thành phần “*Chi phí không chính thức*” chủ động lãnh đạo, chỉ đạo, giám sát, triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp đã nêu tại phần II tại Kế hoạch này. Quán triệt, triển khai Kế hoạch này đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị theo hình thức phù hợp; đồng thời chủ động tham mưu, đề xuất thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo chất lượng, tiến độ theo yêu cầu. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công. Kết quả thực hiện Kế hoạch này là một trong những tiêu chí để xem xét, đánh giá, chấm điểm, xếp loại người đứng đầu các cơ quan, đơn vị năm 2024.

2. Giao Thanh tra tỉnh (*đơn vị làm đầu mối*) theo dõi, đôn đốc việc triển khai nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị phấn đấu đạt và vượt chỉ tiêu nâng cao điểm số và tăng thứ hạng được giao; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị được giao chủ trì, tham mưu, xây dựng báo cáo kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ đối với chỉ số thành phần mình được giao phụ trách gửi Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách chỉ số thành phần đó định kỳ 6 tháng, đồng thời gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để theo dõi (*báo cáo gửi trước ngày 10/12 và sau khi kết quả PCI năm 2024 được công bố 10 ngày*).

3. Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm chủ trì có trách nhiệm nghiên cứu kỹ các nội dung của Kế hoạch này, chủ động trong việc phối hợp với các đơn vị có liên quan, triển khai thực hiện theo nhiệm vụ được phân công; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách về mục tiêu, điểm số của chỉ tiêu thành phần được giao; tổng hợp kết quả thực hiện và gửi báo cáo định kỳ 6 tháng tới Thanh tra tỉnh (*đơn vị đầu mối*). Yêu cầu báo cáo đảm bảo tính thực chất, nội dung kết quả đạt được phải liên quan đến nội hàm các chỉ tiêu thành phần của ngành, lĩnh vực mình được giao nhiệm vụ, đồng thời phân tích, đánh giá, làm rõ những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc, đề xuất kiến nghị hướng giải quyết đối với chỉ tiêu của mình (*báo cáo gửi trước ngày 05/12 và sau khi kết quả PCI năm 2024 được công bố 07 ngày*).

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc phải kịp thời phản ánh về Thanh tra tỉnh (*đơn vị đầu mối*) để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (B/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh (B/c);
- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan TW trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, TP, thị xã;
- VP UBND tỉnh:
 - + LĐVP, TH, HCTC,
 - + Trung tâm PVHCC;
- Lưu: VT, NC-KSTTHC.

CHỦ TỊCH



Lê Ánh Dương